

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự số 386/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2024, về việc: Tranh chấp về hôn nhân và gia đình, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1996; Trú tại: thôn Đ, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** Anh Tạ Đắc Tuấn A, sinh năm 1992; Trú tại: thôn Đ, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 56, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị D và anh Tạ Đắc Tuấn A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị D và anh Tạ Đắc Tuấn A thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị D và anh Tạ Đắc Tuấn A có 02 con chung là cháu Tạ Bảo L, sinh ngày 02/02/2014 và cháu Tạ Đắc N, sinh ngày 29/12/2015. Ly hôn anh chị thoả thuận, giao cháu Tạ Bảo L cho anh Tạ Đắc Tuấn A trực tiếp trông

nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu **L** đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác. Giao cháu **Tạ Đắc N** cho chị **Nguyễn Thị D** trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu **N** đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác. Chị **D** và anh **Tuấn A** không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị **Nguyễn Thị D** và anh **Tạ Đắc Tuấn A** có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

* **Về tài sản chung:** Chị **Nguyễn Thị D** và anh **Tạ Đắc Tuấn A** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về nợ chung:** Chị **Nguyễn Thị D** và anh **Tạ Đắc Tuấn A** không vay nợ ai và không cho ai vay, nếu sau khi ly hôn có phát sinh tranh chấp về công nợ, anh chị hoàn toàn chịu trách nhiệm.

* **Về án phí:** Chị **Nguyễn Thị D** tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu số 0005983 ngày 10/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Hoàn trả lại cho chị **D** 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TANDTP. Hà Nội
- VKSND huyện Hoài Đức;
- Dương sự;
- UBND xã Đắc Sở, H. Hoài Đức, Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 17 ngày 03/10/2013);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Nghiêm